

H1.01.03.02

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1022/QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày 03 tháng 2 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra đào tạo bậc đại học hệ chính quy ngành Giáo dục Thể chất của Khoa Giáo dục Thể chất – Đại học Huế

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố Chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 887/QĐ-ĐHH ngày 23 tháng 6 năm 2018 của Giám đốc Đại học Huế về việc Khoa trưởng Khoa Giáo dục Thể chất được ký thừa ủy quyền và đóng dấu Đại học Huế;

Xét đề nghị của Ban biên soạn Chuẩn đầu ra Khoa Giáo dục Thể chất – Đại học Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

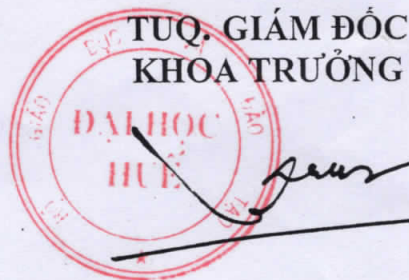
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục Thể chất, mã ngành 7140206 của Khoa Giáo dục Thể chất – Đại học Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng cho sinh viên đại học từ khóa học 2015-2019 trở đi.

Điều 3. Trưởng, Phó các đơn vị của Khoa Giáo dục Thể chất và viên chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Khoa GDTC.



Nguyễn Găng

CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT BẬC ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ

(Ban hành theo Quyết định số 1022/QĐ-ĐHH ngày 03 tháng 8 năm 2018
của Giám đốc Đại học Huế)

A. Thông tin chung về Khoa:

1. Tên đầy đủ: KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ
2. Tên viết tắt tiếng Việt: Khoa GDTC-ĐHH
3. Tên tiếng Anh: School of Physical Education, Hue University
4. Cơ quan chủ quản: Đại học Huế
5. Địa chỉ: 52 Hồ Đắc Di, Phường An Cựu, Thành phố Huế.
6. Thông tin liên hệ:

Điện thoại: 0234.3816058

Số fax: 02343816058

Website: <http://fpe.hueuni.edu.vn>

B. Thông tin chung về ngành học:

1. Tên ngành đào tạo: Giáo dục Thể chất (Tên tiếng Anh: Physical Education)
2. Mã ngành: 7140206
3. Trình độ đào tạo: Đại học
4. Loại hình đào tạo: Chính quy

1. Chuẩn về kiến thức

1.1. Chuẩn khối kiến thức chung toàn Đại học Huế

- Có kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiểu biết những chính sách, chủ trương của Đảng và nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá - giáo dục của đất nước;
- Có kiến thức nhất định về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 (tương đương trình độ B1 theo khung tham chiếu châu Âu);
- Biết cách sử dụng Microsoft Office (Word, Excel, Power Point), biết cách khai thác thông tin trên internet;
- Nắm vững các kiến thức cơ bản trong giáo dục học và tâm lý học lứa tuổi.

1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Nắm vững kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp Giáo dục Thể chất (GDTC), lý luận và phương pháp thể thao trường học;

- Nắm vững kiến thức để có thể tham mưu, tổ chức và điều hành các hoạt động Thể dục Thể thao (TDTT) trong và ngoài nhà trường;
- Có kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực TDTT;
- Nắm vững kiến thức để có thể thiết kế các bài tập thể chất phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi, giới tính.

1.3. Kiến thức ngành

- Nắm vững phương pháp giảng dạy và thực hành những môn thể thao có trong chương trình GDTC;
- Nắm vững kiến thức cơ bản về kỹ - chiến thuật, luật thi đấu và phương pháp trọng tài của một số môn thể thao phổ thông.

1.4. Kiến thức nghiệp vụ sư phạm

- Nắm vững kiến thức để có thể lập kế hoạch, biên soạn giáo án và tổ chức giảng dạy môn Thể dục tại các trường phổ thông; môn GDTC tại các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học;
- Có đủ kiến thức để có thể nhận biết, phân tích và giải quyết hiệu quả các tình huống sư phạm trong quá trình giảng dạy và giáo dục;
- Có kiến thức cơ bản về tâm - sinh lý lứa tuổi để nắm bắt các diễn biến tâm - sinh lý của người học.

1.5. Kiến thức bổ trợ

- Vận dụng được kiến thức để tổ chức nhóm cho các hoạt động chuyên môn và hoạt động khoa học trong lĩnh vực TDTT;
- Vận dụng các phương pháp lấy thông tin và truyền tải chính xác các kiến thức chuyên môn đến những đối tượng khác nhau.

2. Chuẩn về kỹ năng

2.1. Kỹ năng về nghề nghiệp

- Có kỹ năng thực hành thành thạo các kỹ thuật cơ bản của những môn thể thao có trong chương trình GDTC;
- Có khả năng thực hiện chương trình đào tạo, hoạt động dạy học và tổ chức kiểm tra, đánh giá nội dung môn học;
- Có khả năng vận dụng các phương pháp, trang thiết bị hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác dạy học và nghiên cứu khoa học;
- Có khả năng tham mưu, tổ chức và điều hành các hoạt động TDTT trường học;
- Có khả năng huấn luyện một số môn thể thao;
- Có khả năng làm trọng tài một số môn thể thao.

2.2. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng về khởi nghiệp, tự tìm kiếm việc làm và có đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực GDTC và thể thao trường học; có trách nhiệm với bản thân, với xã hội; Sống, làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật;

- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp tốt với đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh; có khả năng làm việc nhóm;
- Có kỹ năng làm công tác chủ nhiệm, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp;
- Có kỹ năng nhận thức, phân tích, nghiên cứu và giải quyết các tình huống sư phạm trong quá trình dạy học dựa trên nền tảng kiến thức đã học.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm với các công việc và điều kiện làm việc khác nhau liên quan đến chuyên môn TĐTT, chịu trách nhiệm cá nhân và chịu trách nhiệm đối với nhóm về những việc mình được phân công;
- Có năng lực chuyên môn tốt, có khả năng định hướng hoạt động và hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực GDTC và thể thao trường học;
- Có năng lực tổ chức nhóm chuyên môn, đặt ra mục tiêu và điều hành hoạt động của nhóm, định hướng công việc, đưa ra nhận xét, kết luận chuyên môn liên quan đến lĩnh vực GDTC và thể thao trường học;
- Có năng lực lập kế hoạch, định hướng và phát triển trong lĩnh vực GDTC và thể thao trường học;
- Có khả năng đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động về lĩnh vực GDTC và thể thao trường học;
- Có năng lực lập kế hoạch hoạt động, phát huy tối đa năng lực lao động, sáng tạo của từng thành viên và của cả nhóm;
- Có năng lực phát triển chuyên môn, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. /.



Nguyễn Găng